

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST

Ngày : 03/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Kim Yến

Bà Phạm Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh T, sinh năm 1975 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn C (chết) và bà: Nguyễn Thị D (chết); có vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1978 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 15/12/2019. Có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Lan H, sinh năm 1998, nơi cư trú: Phường C, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 15/12/2019, Huỳnh Minh T đi bộ trên đường Z, Phường D, quận B thì phát hiện thấy trước nhà số 51 đường Z có dựng 01 xe gắn máy hiệu Honda SH 150i, biển số 86B4-292.11 của chị Phạm Thị Lan H không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. T nảy sinh ý định chiếm đoạt nên lén lút tiếp cận, dắt xe lùi lại và điều chỉnh đầu xe hướng về phía đường S. Sau đó

T ngồi lên xe, khởi động máy xe bỏ chạy về hướng đường S được khoảng 04 mét thì bị chị H phát hiện tri hô và chạy ra nắm được đuôi xe kéo lại làm T bị mất thăng bằng, té ngã xuống đường. Sau đó, T tiếp tục bỏ chạy bộ thêm 01 đoạn thì bị quần chúng đuổi theo bắt giữ được giao công an xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda SH 150i, biển số 86B4-292.11 là tài sản bị chiếm đoạt, trị giá 60.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho chị Phạm Thị Lan H, chị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 02 tua vít dài khoảng 20 cm cán vàng, 01 áo thun màu vàng thu giữ của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Huỳnh Minh T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo

trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Honda SH 150i trị giá 60.000.000 đồng của chị Phạm Thị Lan H, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Lan H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 02 tua vít dài khoảng 20 cm cán vàng, 01 áo thun màu vàng thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, đối với 02 tua vít dài khoảng 20 cm cán vàng, 01 áo thun màu vàng là những vật không có giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 02 tua vít dài khoảng 20 cm bằng kim loại, chuôi cầm bằng nhựa sọc vàng đỏ và 01 áo thun màu vàng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 357710103489376, số imei 2: 357710103489374.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 26/PNK ngày 17/02/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ